

SỬ DỤNG CẤU TRÚC KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ TRONG QUY HOẠCH THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI THUẬN AN – HUẾ

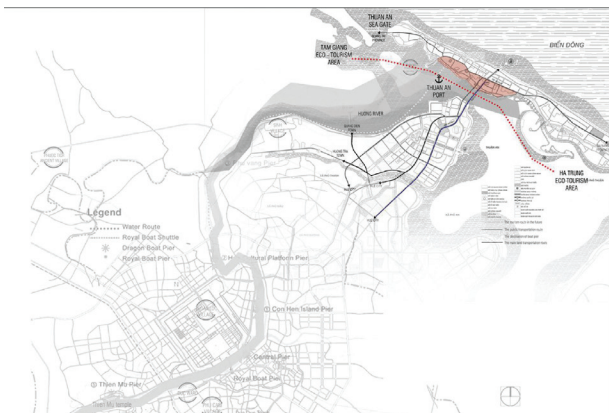
THS.KTS NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH | TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Tóm tắt

Giống như một thực thể tồn tại, đô thị nào cũng có riêng cho mình một quá trình hình thành và phát triển. Quá trình này sẽ luôn đứng trước các thách thức - khó khăn như nguy cơ toàn cầu và địa phương về biến đổi khí hậu hiện nay, đòi hỏi các đô thị phải vượt qua nó. Với các đô thị ven biển thì quá trình này sẽ còn chông gai hơn nữa, bởi đây là những đối tượng phụ thuộc rất nhiều vào môi trường tự nhiên - là cấu trúc được nhận dạng luôn bất biến đổi theo lý thuyết hình thái học đô thị. Lớp cấu trúc này được hình thành từ trước khi đô thị xuất hiện, nhưng đứng trước tác động của tai biến ĐKHH lại vô cùng dễ dàng bị biến đổi. Bài báo đi sâu vào phân tích các lớp cấu trúc tự nhiên - không gian đô thị có kết nối chặt chẽ với khả năng thích ứng biến đổi khí hậu. Giữa chúng lại có các mối liên hệ đặc biệt, mà công cụ quy hoạch phát triển đô thị đang cần áp dụng cho đô thị biển có thể thích ứng được biến đổi khí hậu. Trên tinh thần đó, bài báo lấy Thuận An là một ví dụ điển hình của một đô thị biển Việt Nam với hệ đầm phá, rừng ngập mặn lớn nhất cả nước, đặc biệt có địa mạo ven biển và cửa biển luôn biến dịch mạnh sau những thiên tai cực đoan trong lịch sử ĐKHH. Tại Thuận An, các nhóm cấu trúc tự nhiên - không gian đô thị có sự tương tác, hỗ sinh và cộng sinh lẫn nhau khá rõ ràng, và được đề cập như những nghiên cứu khái niệm khoa học đầu tiên về mối liên hệ cộng sinh này.

Abstract

Like an existing entity, any urban area has its own process of formation and development. This process will always face challenges - difficulties, requiring cities to have solutions to overcome them. In terms of coastal cities, this process will be even more difficult because these are sensitive objects depending on a lot of natural factors - a layer of the structure that is considered to be immutable in the urban morphology theory. This layer of the structure was formed before the urban areas appeared, but now it is extremely easy to be changed when facing the impact of climate change. The article delves into the analysis of layers of natural structures - urban spaces that are closely connected with climate change adaptability. There are special connections between them, which urban development planning tools need to be applied to coastal cities that can adapt to climate change. In that spirit, the article takes Thuan An town as a typical example of a coastal city in Vietnam with the largest system of lagoons and mangrove forests in the country, especially having coastal geomorphology and sea mouths that are constantly changing after extreme natural disasters in the history of climate change. In Thuan An, groups of natural structures - urban space have quite clear interaction, mutualism, and symbiosis, and are mentioned as the first scientific conceptual studies on this symbiosis relationship.



Vị trí địa lý và liên kết vùng KĐT Thuận An

Thuộc vùng ven của thành phố Huế, thị trấn Thuận An nằm ở cuối đoạn sông Hương chảy dài ra biển. Bên cạnh tuyến đường thủy nổi tiếng này, tuyến đường bộ - quốc lộ 49B cũng kết nối thành phố Huế đến trung tâm thị trấn Thuận An vô cùng thuận tiện.

Khu vực đô thị ven biển của thị trấn Thuận An (ĐT Thuận An) là một đô thị có nhiều tiềm năng phát triển dựa vào nội lực. Tổng diện tích KĐT Thuận An khoảng 229,93 ha, dân số dự kiến đến năm 2030 sẽ đạt khoảng 20.400 người.

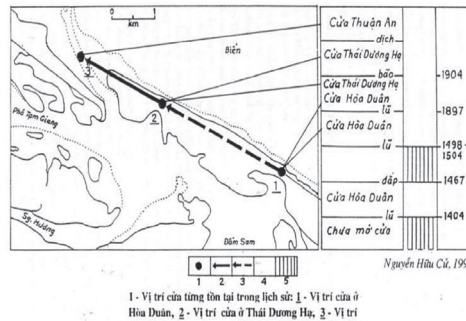
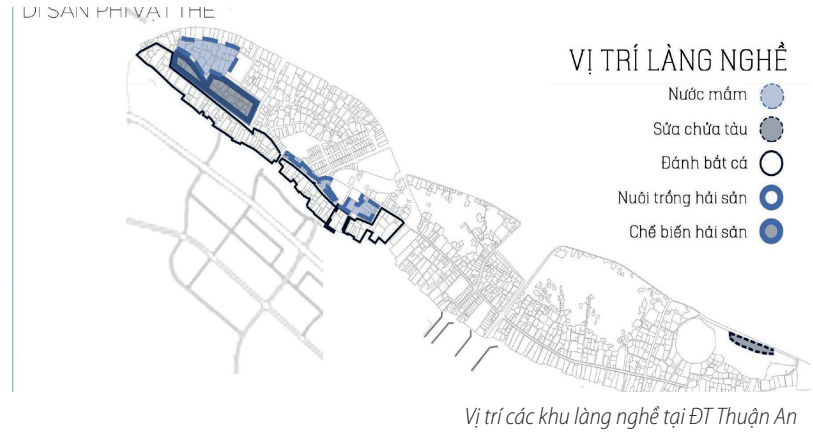
NHỮNG THÁCH THỨC BỞI TAI BIẾN TRONG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (BĐKH)

Với khởi nguồn là một phố thị nằm ven biển, Thuận An có một lịch sử hình thành và phát triển dày dặn gắn liền với biển. Sử sách có lưu lại rằng cách đây hơn 500 năm, Thuận An với tên gọi là làng Thái Dương Hạ đã được khai hoang bởi ông Thủy Tổ họ Trương (tức Trương Thiều) chuyên nghề đi biển. Lâu dần, khu vực Thái Dương Hạ trở nên đông đúc hơn và ông cũng đã truyền cho người dân tại đây nghề buôn bán ghe mành, nghề cá,... Chính bởi lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời như vậy, cộng với vị trí địa lý nằm ở giữa dãy đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, mà ngày nay, người dân tại Thuận An vẫn còn giữ lại những ngành nghề sinh kế truyền thống liên quan đến hệ sinh thái đô thị biển - đầm phá vô cùng phong phú.

Tuy lợi thế là vậy, các thách thức của Thuận An cũng như các đô thị ven biển khác khá nhiều, đặc biệt là các thách thức đến từ tai biến của BĐKH. Những tai biến này luôn được xem là nguy cơ tiềm ẩn gây tác động mạnh đến sự phát triển chung của bất kỳ đô thị biển nào. Một số các tai biến có thể được kể đến như xâm nhập mặn, nước biển dâng, đặc biệt là sự chuyển dịch cửa biển và thời tiết cực đoan như lũ lụt, hạn hán kéo dài, bão và áp thấp nhiệt đới. *Một giả thuyết đặt ra: Liệu có mối quan hệ nào giữa các cấu trúc không gian đô thị với khả năng thích ứng với BĐKH của đô thị hay không? Cũng là câu trả lời của bài báo khi sử dụng công cụ phân tích cấu trúc không gian đô thị để lựa chọn các kết nối nổi trội của nó khi thích ứng với BĐKH tại đây.*

MỐI LIÊN HỆ GIỮA CẤU TRÚC KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ VỚI KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG BĐKH

Cửa biển Thuận An là một cái tên không thể không nhắc đến khi nói về lịch sử hình thành và phát triển của thị trấn, bởi quá trình trưởng thành của ĐT Thuận An đã phải chịu tác động lớn sau mỗi lần cửa biển này thay đổi địa mạo. Sự thay đổi của cửa biển Thuận An là một hiện tượng dễ trở thành cực đoan trong BĐKH (được trình bày theo bảng bên).



Sự thay đổi vị trí của cửa biển Thuận An

Trước năm 1404	Là cửa biển Tư Hiền (hay cửa Ông tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế) và cửa Thuận An chưa hình thành.
Năm 1404	Một trận lũ lớn đã khiến dòng chảy của sông Hương đổ thẳng ra biển, tạo ra một đoạn đứt toác chia cắt làng Thái Dương và làng Hòa Duân, tạo ra 2 cửa biển là Tư Hiền và Cửa Eo (hay cửa Hòa Duân)
Cuối thế kỷ XIX	Cửa Eo bị thu hẹp bởi một đợt sóng thần xảy ra vào ngày 15 tháng 10 năm 1897 và đã tạo ra thêm 1 cửa biển mới được gọi là Cửa Sứt. Tồn tại 3 cửa biển là: cửa Tư Hiền, cửa Eo, và cửa Sứt.
Năm 1904	Cửa Eo đã bị lấp hoàn toàn bởi 1 trận bão và cửa Sứt lại được đào sâu hơn và trở thành cửa biển Thuận An ngày nay. Tồn tại 2 cửa biển là cửa Tư Hiền và cửa Sứt.
Năm 1999	Trận Đại Hồng Thủy xảy ra vào năm 1999 đã khiến cho cửa Eo Xuất hiện trở lại. Hiện nay cả 3 cửa biển tiếp tục tồn tại cùng nhau
Năm 2000	Đập Hòa Duân được xây dựng ngay tại Cửa Eo. Tuy nhiên sau vài năm con đập đã bị cát bồi lấp và trở thành bãi biển Thuận An ngày nay. Tại khu vực: tồn tại 2 cửa biển là cửa Sứt (cửa Thuận An) và cửa Tư Hiền, còn khu vực cửa Eo đã trở thành bãi biển Thuận An.

Quá trình biến đổi địa mạo của cửa biển Thuận An

Thực tế cho thấy rằng với mỗi lần đóng hay mở cửa biển, thì hệ sinh thái đầm phá Tam Giang - Cầu Hai lại thêm một lần biến động. Môi trường và điều kiện sống của hệ động thực vật bị thay đổi, gây thiệt hại lớn cho dân cư trong hoạt động sinh kế, chất lượng gen giống loài và thủy hải sản bị giảm sút,... từ đó tạo ra trạng thái phát triển không bền vững ở các khu vực ven biển tỉnh Thừa Thiên Huế.

Dưới góc độ của hình thái học đô thị, để tìm mối liên hệ với môi trường tự nhiên bao chứa, sẽ phải phân tích cấu trúc không gian đô thị từ điểm nhìn thích ứng BDKH, gồm hai nhóm: (1) Nhóm thành phần bất biến đổi và (2) Nhóm thành phần biến đổi. Học giả M.G.Couzen - cha đẻ của bộ môn hình thái học đô thị cho rằng các lớp cấu trúc của cấu trúc không gian đô thị được chia thành hai nhóm theo bảng bên.

Tuy nhiên thực tế cho thấy rằng, dưới tác động của BDKH và tốc độ đô thị hóa hiện nay thì các lớp cấu trúc trong nhóm bất biến đổi tại các đô thị biển nói riêng và các đô thị có cấu trúc tự nhiên đặc biệt như vùng biển Thuận An lại đang dần bị biến đổi, điển hình như sự thay đổi địa mạo của các cửa biển và dịch chuyển dòng chảy tại đây. Mặc dù theo thống kê của lịch sử, thời gian giữa các đợt biến động thường khá lâu, nhưng với sự đột ngột và diễn biến bất ngờ của các tai biến BDKH như hiện nay thì các lớp cấu trúc tạo nên hình thái đô thị có thể không giữ được hoàn toàn tính chất biến đổi hay bất biến đổi của chúng.

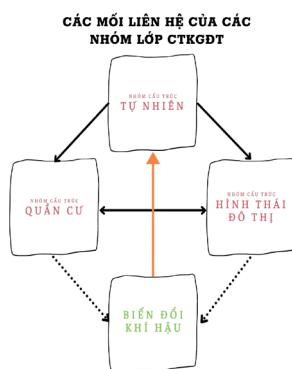
NGUYÊN TẮC KẾT NỐI CẤU TRÚC KHÔNG GIAN HƯỚNG ĐẾN TĂNG KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG BDKH TẠI THUẬN AN

Trong giai đoạn hình thành đô thị, nhóm cấu trúc tự nhiên là yếu tố đầu tiên quyết định cho việc hình thành và phát triển của nhóm cấu trúc quần cư và nhóm hình thái đô thị. Ba nhóm cấu trúc này cũng được xem là một hệ sinh thái của các đô thị dựa vào tự nhiên để phát triển như Thuận An.

Sau đó, trong quá trình phát triển, dưới tác động của đô thị hóa thì nhóm cấu trúc quần cư và nhóm cấu trúc hình thái đô thị sẽ tạo ra nhiều tác động đến khí hậu và cấu trúc tự nhiên. Từ đó làm nặng nề thêm các tai biến BDKH. Các tai biến BDKH này sẽ gây ảnh hưởng ngược lại đến nhóm cấu trúc tự nhiên và tạo nên một vòng tuần hoàn chịu tác động lẫn nhau giữa BDKH và cấu trúc không gian đô thị.

	Lý thuyết hình thái học đô thị		Các yếu tố kết nối thông qua quy hoạch xây dựng đô thị với BDKH
	Nhóm thành phần	Các lớp cấu trúc	
CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH CỦA HÌNH THÁI HỌC ĐÔ THỊ THÍCH ỨNG BDKH	Bất biến đổi	Thiên nhiên và dịch vụ hệ sinh thái	Địa hình, địa mạo, địa tầng, địa chất, thủy văn, hải văn, khí hậu, thổ nhưỡng Hệ sinh thái tự nhiên: đa dạng sinh học, tài nguyên thiên nhiên tạo ra dịch vụ hệ sinh thái bản địa
		Di sản lịch sử	Sinh thái nhân văn và sinh thái quần cư tạo nên truyền thống định cư bản địa
		Văn hóa, nghệ truyền thống và sinh hoạt	Sinh thái nhân văn và sinh thái quần cư tạo nên truyền thống định cư bản địa
Biến đổi	Cấu trúc không gian tổng thể	Tổng hợp từ các cấu trúc thành phần của không gian đô thị	
	Cấu trúc giao thông và mạng lưới đường	Các hệ thống hạ tầng kỹ thuật	
	Cấu trúc sử dụng đất và cách chia lô, ô thửa	Sử dụng đất và cách phân chia đất đai cho các khu vực đặc trưng	
	Các cấu trúc đặc trưng: Phân khu chức năng đô thị, các khu vực đặc trưng, các thủ pháp thiết kế đô thị đặc thù	Theo năm yếu tố nhận dạng cấu trúc của Kenvid Luynch và xây dựng khung thiết kế đô thị	
	Các cấu trúc kiến trúc cảnh quan đô thị	Không gian tự nhiên, không gian xanh, mặt nước, cây xanh...	

Nhóm các thành phần cấu trúc không gian đô thị kết nối thích ứng BDKH



Tương tác giữa các nhóm cấu trúc không gian đô thị



Giá trị di sản tự nhiên - sinh thái đầm phá tại ĐĐT Thuận An

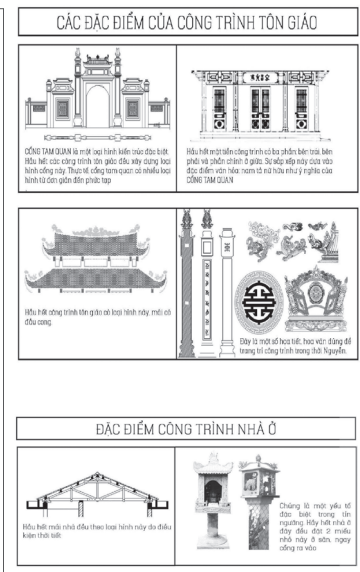
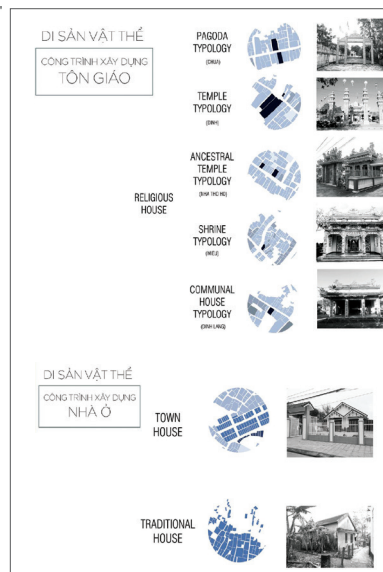
Như vậy, lớp cấu trúc tự nhiên vô cùng quan trọng đối với các đô thị biển của Việt Nam và cũng là nhóm cấu trúc sẽ chịu tác động bởi tai biến BDKH nặng nề nhất trong các nhóm cấu trúc không gian đô thị. Đây cũng là một trong các nhận định của các chuyên gia thông qua kết quả nghiên cứu được công bố tại các hội thảo về Hệ sinh thái đô thị biển đa chiều - Lấy Vịnh Cần Giờ làm khu vực nghiên cứu. Với đô thị biển Cần Giờ, lớp cấu trúc tự nhiên này chính là hệ sinh thái rừng ngập mặn của khu dự trữ sinh quyển thế giới. Tại ĐĐT Thuận An, lớp cấu trúc tự nhiên quan trọng

này chính là hệ sinh thái đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, một khu đầm phá lớn nhất của Đông Nam Á.

Quy hoạch phát triển đô thị là một công cụ quan trọng trong việc tích hợp BDKH vào quản lý phát triển đô thị, bởi lẽ công cụ này có tính tổng thể, tính dài hạn và có khả năng bao chứa các lớp cấu trúc không gian đô thị trong nội dung quy hoạch. Hiện nay, Quy hoạch phát triển đô thị đang được thể hiện qua 03 loại hình chính là (1) Quy hoạch chung; (2) Quy hoạch phân khu và (3) Quy hoạch chi tiết. Với cấp độ của từng



Các khu vực phát triển du lịch ven biển miền Trung



Sự đa dạng về các loại hình truyền thống tại Thuận An



Các hoạt động truyền thống và lễ hội tại KĐT Thuận An

loại hình mà các nhà quy hoạch có thể tác động để thích ứng BĐKH: Nếu quy hoạch chung là đánh giá tác động của BĐKH thì quy hoạch phân khu sẽ đưa ra giải pháp - định hướng, và đến quy hoạch chi tiết sẽ là triển khai thực hiện.

Ở một góc nhìn khác, cấu trúc không gian đô thị chính là kết quả cuối cùng của bản quy hoạch, việc lồng ghép các giải pháp thích ứng BĐKH vào các lớp cấu trúc này sẽ giúp nâng cao tính khoa học và khả thi cho tích hợp giữa quy hoạch và BĐKH. Nhiệm vụ quy hoạch phân khu của ĐT Thuận An còn xem nhẹ tác động của BĐKH, đây là thiếu sót chung trong xây dựng các đô thị có tính chống chịu, thích ứng với BĐKH tại Việt Nam. Bởi bên cạnh các tác động thay đổi địa mạo của cửa biển thì các tai biến như nước biển dâng, xâm nhập mặn, xói lở cũng đã và đang xảy ra tại các đô thị ven biển như Thuận An.

Trong tương lai gần, khi BĐKH tăng cao, ĐT Thuận An cũng như các đô thị biển Việt Nam cần có chiến lược thích ứng mạnh. Bởi đô thị biển đang bảo lưu nhiều giá trị văn hóa bản địa, là tài nguyên du lịch biển, dễ tiếp nối và phát triển trong các chuỗi đô thị biển như Thuận An-Huế, nơi đây sẽ trở thành một trong bốn đô thị vệ tinh của thành phố Huế theo định hướng phát triển tương lai.

Định hướng 04 đô thị vệ tinh của thành phố Huế

Thuận An với các tiềm năng phát triển du lịch dựa vào các giá trị di sản văn hóa như Lễ hội Cầu Ngư, các công trình kiến trúc truyền thống, kiến trúc tôn giáo và các lối sống bản địa của nhóm dân cư làm nghề truyền thống như đánh bắt cá, làm mắm, đóng tàu... Đây có thể là các giá trị thường thấy ở bất cứ một đô thị ven biển nào của Việt Nam, nhưng những giá trị văn hóa này sẽ luôn là vô giá với mỗi vùng miền khác

nau, là vô giá với chính những địa phương, và là vô giá với chính những người dân sống tại đây. Việc sớm tích hợp các giải pháp thích ứng BĐKH vào Quy hoạch phát triển đô thị cho các đô thị ven biển và đô thị biển của Việt Nam là một việc làm cần thiết cần được đặc biệt quan tâm hiện nay trong quy hoạch đô thị./

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Đức Vệ (2013). Nghiên cứu địa mạo phục vụ quản lý tai biến xói lở bờ biển khu vực từ cửa Thuận An đến mũi Chân Mây, tỉnh Thừa Thiên Huế. Luận văn Thạc sĩ khoa học trường Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học quốc gia HN.
2. Doãn Minh Khôi (2017). Hình thái học đô thị. NXB Xây Dựng.
3. UBND thành phố Hồ Chí Minh (2021). Kỳ yếu hội thảo “Thành phố Hồ Chí Minh – Tầm nhìn kinh tế biển kết nối chuỗi đô thị quốc tế” do PGS.TS.KTS. Nguyễn Hồng Thực chủ trì chuyên môn.
4. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu (T1.1/2000) khu đô thị ven biển thị trấn Thuận An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế.
5. Elisabeth M. Hamlin et al. (2009). Urban form and climate change: Balancing adaption and mitigation in the U.S. and Australia. Science Direct.
6. Patrick Condon et al. (2009). Urban planning tools for climate change mitigation. Policy focus report – Lincoln Institute of Land Policy, Columbia University Press.